

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1573/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 09 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY
PHẠM PHÁP LUẬT**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (3b).

Nguyễn Tấn Dũng

KẾ HOẠCH

TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT (Ban hành kèm theo Quyết định số 1573/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội Khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 22 tháng 6 năm 2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 (sau đây gọi là Luật).

Nhằm triển khai thi hành Luật kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả;

b) Xác định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

a) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan giúp Chính phủ trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật ở Trung ương là Bộ Tư pháp và cơ quan có trách nhiệm tổ chức thi hành pháp luật ở địa phương là Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc;

b) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật;

c) Có lộ trình cụ thể bảo đảm thi hành Luật trong giai đoạn chuyển tiếp để bảo đảm sau ngày 01 tháng 7 năm 2016 Luật được thực hiện thống nhất, đầy đủ, đồng bộ trên phạm vi cả nước.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt việc thi hành và phổ biến Luật

a) Tổ chức quán triệt việc thi hành Luật

- Ở Trung ương: Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật, đặc biệt là các quy định mới của Luật cho đại diện các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan, tổ chức liên quan và đại diện Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Quý III năm 2015.

- Ở địa phương: Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật cho đại diện các cơ quan, đơn vị của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2015.

b) Phổ biến nội dung của Luật

Biên soạn và cấp phát tài liệu phục vụ công tác phổ biến nội dung của Luật.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2015.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm thi hành hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Ở Trung ương:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (làm đầu mối tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ).

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (trực tiếp thực hiện việc rà soát, gửi kết quả rà soát về Bộ Tư pháp).

b) Ở địa phương:

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Trước tháng 11 năm 2015.

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật trình Thủ tướng Chính phủ đối với các văn bản do các cơ quan ở Trung ương ban hành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với văn bản do địa phương ban hành.

3. Xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian trình: Quý III năm 2015.

4. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Luật

a) Xây dựng Nghị định quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian trình Chính phủ: Quý I năm 2016.

b) Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với Luật

- Cơ quan chủ trì: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian trình Chính phủ: Quý II năm 2016.

5. Tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Tổ chức tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Ở Trung ương: Tổ chức các Hội nghị tập huấn chuyên sâu về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho các cán bộ, công chức làm công tác xây dựng, đánh giá tác động của chính sách, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật (gồm cán bộ, công chức các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan ở Trung ương; cán bộ, công chức của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, cán bộ pháp chế các Sở, ngành, Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành có liên quan; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Quý II năm 2016.

- Ở địa phương: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định tổ chức tập huấn chuyên sâu về xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ, công chức các Sở, Ban, ngành thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

+ Thời gian thực hiện: Quý II năm 2016.

b) Bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật

Đội ngũ làm công tác xây dựng pháp luật gồm cán bộ, công chức xây dựng chính sách, đánh giá tác động chính sách, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật phải được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ ít nhất mỗi năm một lần.

- Cơ quan chủ trì: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Hoàn thiện, phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật, cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính

Hoàn thiện, phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật và cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, thường xuyên cập nhật các văn bản mới ban hành, sự thay đổi của các thủ tục hành chính.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, các Bộ, ngành, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật

a) Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật

Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng, đánh giá chính sách, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất, pháp điển văn bản quy phạm pháp luật ở tất cả các ngành, các cấp để có biện pháp bố trí cán bộ đủ năng lực làm công tác này.

- Ở Trung ương:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2016.

- Ở địa phương:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2016.

b) Kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế.

- Ở Trung ương:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Nội vụ.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình các năm.

- Ở địa phương:

- + Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- + Thời gian hoàn thành: Hằng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại Bộ, địa phương mình. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để được hướng dẫn giải quyết và gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm kinh phí, nhân lực để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các Bộ, ngành và địa phương.

3. Bộ Tư pháp theo dõi, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật.

Đối với các hoạt động trong Kế hoạch được triển khai trong năm 2015, các Bộ, ngành và địa phương được phân công thực hiện có trách nhiệm dự toán bổ sung và sắp xếp, bố trí trong nguồn ngân sách năm 2015 để tổ chức thực hiện./.